

**Bản án số: 63/2018/HS-PT  
Ngày 05-02-2018**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Tâm

*Các Thẩm phán:* 1. Bà Nguyễn Bích Ngân

2. Bà Ngô Thị Ánh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Lưu Mạnh Hoan, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 29/2018/TLPT-HS ngày 11 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thu H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 226/2017/HS-ST ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Nguyễn Thu H**, sinh ngày 13/3/1984 tại Hà Nội.

ĐKHKT: Số 306 L, phường B, quận T, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số 6 tầng 3 ngõ 233/27 T, phường D, quận C, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Kim P; có chồng là Phạm Tuấn B (đã chết) và 02 con (con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2008); tiền án: Bản án số 225/2013/HSST ngày 23/8/2013, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 40 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam ngày 28/7/2017, hiện bị tạm giam tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; *có mặt tại phiên tòa.*

Nhân thân:

Tại bản án số 139/HSST ngày 03/4/2009, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; ra trại ngày 03/01/2011 (đã xóa án tích).

Danh chỉ bản số 269 lập ngày 03/8/2017 tại Công an quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 27/7/2017, tổ công tác Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 131 phố Doãn Kế Thiện, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội phát hiện Long Quốc T điều khiển xe máy Attila BKS: 29Z1- 22281 chở Nguyễn Thu H và Nguyễn Anh X có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, thu giữ của T: 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (trong túi quần bên trái phía trước); 02 viên nén hình tròn màu hồng; 01 túi nilon chứa chất bột màu nâu (trong túi quần bên phải); 01 điện thoại Iphone 6 16Gb màu vàng số sim 0969538179; 01 điện thoại Samsung Galaxy A5 màu vàng số sim 0911663885 và 0947168636. Tổ công tác đưa T, H và X cùng tang vật về trụ sở Công an phường Mai Dịch để làm rõ.

Tại trụ sở công an phường Mai Dịch, tiến hành kiểm tra cốp xe máy Attila BKS: 29Z1 – 22281 của Nguyễn Anh X, cơ quan công an đã thu giữ: 01 (một) túi xách vải màu nâu hình vuông bề mặt in nhiều chữ “G”, bên trong có: 01 (một) túi nilon kích thước 10x15cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon kích thước 5x10cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon kích thước 2,5x3cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon kích thước 10x15cm bên trong chứa 60 (sáu mươi) viên nén màu hồng; 02 (hai) túi nilon kích thước 10x15cm bên trong chứa chất bột màu nâu; 01 điện thoại OPPO A1601 màu hồng số sim: 0969689934; 01 Ipad 16Gb màu bạc số seri F9FPC63AFPFA đã qua sử dụng. Tại chỗ, H khai chiếc túi xách vải trong có các túi nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp của H mang đi bán.

Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Anh X: 01 điện thoại Sony màu đen bạc số sim 0947168636; 01 điện thoại Sony màu trắng số sim 0975336828; 01 xe máy Attila BKS: 29Z1-22281.

Tại Kết luận giám định số 5952/KLGD-PC54 ngày 24/10/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tang vật thu giữ của Long Quốc T: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,430 gam; 02 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, tổng trọng lượng 0,180 gam; chất bột màu nâu bên trong 01 túi nilon có trọng lượng 1,120 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy.

- Tang vật thu giữ của Nguyễn Thu H: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon, có trọng lượng 100,010 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy; tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon, có trọng lượng 36,890 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy; tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 1,710 gam; chất bột màu nâu bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, trọng lượng 11,640 gam; chất bột màu nâu bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, trọng lượng 15,900 gam; 60 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, có tổng trọng lượng 13,830 gam.

Tại cơ quan điều tra, Long Quốc T khai nhận: Khoảng 15 giờ 00' ngày 27/07/2017, T gặp Nguyễn Thu H và Nguyễn Anh X tại phòng trọ của H ở số 6 ngõ 233/27 T, phường D, quận C, thành phố Hà Nội, sau đó cả ba cùng nhau đi uống bia tại chợ Đồng Xa - Mai Dịch. Đến khoảng 22h cùng ngày, do muốn sử dụng ma túy nên T mượn xe máy Attila BKS: 29Z1 - 22281 của X nói đi có việc. T đi xe máy đến khu Văn Công - Mai Dịch gặp một người đàn ông không quen biết, nhờ mua hộ 700.000 đồng tiền ma túy. Một lúc sau, người đàn ông đó đưa cho T 01 (một) túi ma túy “đá” (tên thường gọi của ma túy tổng hợp Methamphetamine) và 02 viên nén màu hồng (tên thường gọi của ma túy “ngựa”), T trả công 100.000 đồng. T cất số ma túy trên vào trong túi quần trước bên trái đang mặc rồi quay lại quán bia. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T điều khiển xe máy chở X và H về đến trước cửa nhà số 131 Doãn Kế Thiện thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ như đã nêu trên. Về túi nilon chứa chất bột màu nâu, T khai là bột gỗ mua từ Quảng Ninh mang lên Hà Nội. Số ma túy mà cơ quan thu giữ trong cốp xe, T không biết, T chỉ biết chiếc túi xách này do H cầm từ phòng trọ đi xuống để trong cốp xe Attila BKS: 29Z1 - 22281 của X.

Nguyễn Thu H khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 26/7/2017 H đang ở phòng trọ tại tầng 3, số 6 ngõ 233/27 Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội thì nhận được điện thoại của đối tượng Thành (hiện chưa xác định nhân thân) bảo H ra gặp ở đầu ngõ 233/27 Trần Quốc Vượng. Tại đây, Thành nhờ H bán hộ ma túy, phôi đá và 02 (hai) túi nilon chứa chất bột màu nâu, giá một viên kẹo từ 200.000 đồng - 250.000 đồng, H sẽ được hưởng lợi từ 20.000 - 30.000 đồng/viên ma túy, H đồng ý. Thành đưa cho H 03 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon

chứa 60 viên nén màu hồng; 02 túi nilon chứa chất bột màu nâu. H mang số ma túy Thành đưa về phòng trọ cất vào trong túi xách vải màu nâu hình vuông bề mặt có in nhiều chữ “G”. Khoảng 15 giờ ngày 27/7/2017, X (là bạn trai của H) về phòng trọ. Về cùng X, có T và Thịnh (là bạn ngoài xã hội, không rõ nhân thân lai lịch). Tại đây Thịnh rủ mọi người đi uống bia. Khi đi H cầm theo túi xách vải màu nâu bên trong có các túi ma túy đã đưa cho X nhờ cất trong cốp xe máy Attila BKS: 29Z1 - 22281 của X. Sau đó X chở H còn Thịnh chở T đến khu vực chợ Đồng Xa - Mai Dịch uống bia, còn đối tượng Thịnh về trước. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T mượn xe máy của X nói là đi có việc, một lúc sau thì T quay lại. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T chở X và H về đến trước cửa số nhà 131 Doãn Kế Thiện thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ. H khai nhận số ma túy mà cơ quan công an thu giữ trong túi xách là của H mục đích để bán cho con nghiện nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ. Việc H cất giấu ma túy trong túi xách, T và X đều không biết. H cũng không biết T có ma túy cất giấu trong người.

Lời khai của Nguyễn Anh X phù hợp với lời khai của Long Quốc T và Nguyễn Thu H. X khẳng định chiếc túi xách vải màu nâu mà cơ quan công an thu giữ là của H đưa cho X cất vào cốp xe. X không biết việc H cất giấu ma túy trong túi xách, T cất giấu ma túy trong người.

Xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Thu H, Long Quốc T và Nguyễn Anh X cho kết quả dương tính với ma túy.

Qua điều tra, do H, T đều không biết được nhân thân lai lịch của đối tượng Thành đưa ma túy cho H, đối tượng bán ma túy cho T nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với 01 điện thoại Iphone 6 16 Gb màu vàng số sim 0969538179; 01 điện thoại Samsung Galaxy A5 màu gold số sim 0911663885 và 0947168636 thu giữ của Long Quốc T và 01 điện thoại OPPO A1601 màu hồng số sim: 0969689934; 01 Ipad 16Gb màu bạc thu giữ của Nguyễn Thu H, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án.

Tại Cáo trạng số 239/CT-VKS ngày 23/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Nguyễn Thu H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 226/2017/HSST ngày 11/12/2017 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thu H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p

khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thu H 11 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo khác, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/12/2017, bị cáo Nguyễn Thu H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thu H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thu H trong hạn luật định, hợp lệ về hình thức.

Về nội dung kháng cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi mua bán 43,080 gam ma túy ở thể rắn. Bị cáo có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, đây là tình tiết tăng nặng tái phạm; bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo điểm m khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 là có căn cứ; mức hình phạt 11 năm tù mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào khác, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thu H trong hạn luật định, hợp lệ về chủ thể, được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo Nguyễn Thu H, vật chứng thu được, Kết luận giám định số 5952/KLGD-PC54 ngày 24 tháng 10 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, căn cứ các chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 27/7/2017, Long Quốc T điều khiển xe máy Attila BKS: 29Z1 – 222.81 chở Nguyễn Thu H và Nguyễn Anh X khi đi đến khu vực trước cửa số nhà 131 Doãn Kế Thiện, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội bắt quả tang và thu giữ của Nguyễn Thu H: 01 túi nilon tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 1,710 gam; 02 túi nilon chứa bột màu nâu là ma túy loại Ketamine trọng lượng 27,540 gam; 60 viên nén màu hồng là ma túy loại Ketamine trọng lượng 13,830 gam. Hành vi tàng trữ 43,08 gam ma túy thể rắn với mục đích để bán cho người khác kiếm lời của bị cáo Nguyễn Thu H đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết mua bán “các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ hai mươi gam đến dưới một trăm gam” quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thu H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thu H thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo Nguyễn Thu H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự là có căn cứ. Bị cáo Nguyễn Thu H có 01 tiền án: Bản án số 225/2013/HSST ngày 23/8/2013 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 40 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có căn cứ.

Bị cáo có hành vi mua bán trái phép 43,08 gam ma túy thể rắn, mức hình phạt 11 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo.

Thời gian tạm giữ, tạm giam của bị cáo được tính trừ vào thời hạn phạt tù.

[4] Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

1. Sửa bản án sơ thẩm:

Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thu H 09 (*chín*) năm 06 (*sáu*) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2017.

2. Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thu H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 05/02/2018.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Cầu Giấy;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- TAND quận Cầu Giấy;
- Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Tâm**